

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/TLST- HNGĐ ngày 06/8/2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Mỹ H, sinh năm: 1976, cư trú: Ấp T, xã P, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1971, cư trú: Ấp T, xã P, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án; Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn Đ xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, bà Đặng Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà H và ông Đ có hai con chung đã trưởng thành là Nguyễn Nhật H1 sinh năm 2001 và Nguyễn Nhật H2 sinh năm 2006.

Về tài sản chung, về nợ chung: Bà Đặng Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn Đ, xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà H và ông Đ, mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng, bà H đã nộp tạm ứng 150.000 đồng theo biên lai thu số 0002523 ngày 06/8/2025, ông Đ đã nộp tạm ứng 150.000 đồng theo biên lai thu số 0002522 ngày 06/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Tây Ninh (trước đây là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc) chuyển sang án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7, tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã đăng ký kết hôn
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân